TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 170/2019/HSPT
Ngày: 04/11/2019.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Anh Dân.

Các Thẩm phán: Ông Trần Khánh Hồng

Ông Đặng Minh Tuân

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Quỳnh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 04 tháng 11 năm 2019, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 140/2019/TLPT-HS ngày 04 tháng 10 năm 2019, đối với bị cáo Nguyễn Văn M và Hoàng Đức T, do có kháng cáo của bị cáo M và bị cáo T đối với bản án hình sự sơ thẩm số 110/2019/HSST ngày 29 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

** Bị cáo kháng cáo:*

1. Nguyễn Văn M;Tên gọi khác: Không, sinh năm 1955 tại Thái Nguyên. Nơi ĐKHKTT: Tổ dân phố ĐK, thị trấn HS, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 7/10. Con ông Nguyễn Văn Đ (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị L (đã chết). Vợ là Kiều Thị L1, sinh năm 1961; có 05 con: Con lớn nhất sinh năm 1975; Con nhỏ nhất sinh năm 1990; Gia đình có 07 anh chị em; bị cáo là con thứ 7 trong gia đình.Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/04/2019 đến ngày 27/04/2019, được thay đổi biện pháp ngăn chặn, cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang được tại ngoại tại địa phương. (có mặt)

2. Hoàng Đức T; Tên gọi khác: Không, sinh ngày 30 tháng 5 năm 1981, tại: Thái Nguyên. Nơi ĐKHKTT: Tổ dân phố ĐK, thị trấn HS, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do;

Trình độ văn hóa: 5/12; Con ông: Hoàng Đức N, sinh năm 1942; Con bà: Hoàng Thị Đ, sinh năm 1947; Vợ: Nông Thị Th, sinh năm 1989; Có 01 con, sinh năm 2013; Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ 04 trong gia đình. Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/04/2019 đến ngày 27/04/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn, cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang được tại ngoại tại địa phương. (có mặt)

Trong vụ án này còn có ba bị cáo không kháng cáo, không bị kháng nghị tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 ngày 18/4/2019, Trần Văn Tr, sinh năm 1964, Nguyễn Văn M, sinh năm 1955 đều trú tại Tổ dân phố ĐK, thị trấn HS, huyện PB cùng Đỗ Đăng Ng, sinh năm 1974, trú tại tổ dân phố QT, thị trấn HS, huyện PB có đến nhà con trai của M là anh Nguyễn Văn Trg, sinh năm 1983, trú tại Tổ dân phố ĐK, thị trấn HS, huyện PB để chơi (Do anh Trg đi làm ăn xa nên có giao lại chìa khóa nhà cho M nhờ trông nhà hộ). Tại đây M; Tr; Ng cùng rủ nhau đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức đánh ba cây, sau đó cả ba đi vào buồng ngủ nhà anh Trg thì thấy chiếu cói đã được trải sẵn dưới nền phòng ngủ. Thấy vậy M lấy bộ bài tú lơ khơ để ở cạnh góc phòng ngủ mang xuống chiếu để đánh bạc, cả ba ngồi đánh bạc được một lúc thì có Hoàng Đức T, sinh năm 1981 và Hoàng Văn Ph, sinh năm 1963, đều trú tại Tổ dân phố ĐK, thị trấn HS, huyện PB đến cùng ngồi tham gia đánh bạc với Trung; M và Ng. Khi cả năm người đang ngồi đánh bạc sát phạt nhau được thua bằng tiền đến khoảng 21 giờ 45 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Công an huyện Phú Bình phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc số tiền 5.300.000 đồng; 01 chiếu cói; 36 quân bài tú lơ khơ (từ cây A đến cây 9). Ngoài ra còn thu giữ của Hoàng Đức T 01 chiếc điện thoại di động hiệu Mobell màu đen; thu giữ của Nguyễn Văn M 01 chiếc điện thoại di động hiệu Xphone màu đen; thu giữ của Trần Văn Tr 01 chiếc điện thoại di động hiệu Mobiistar màu vàng và số tiền 500.000 đồng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đưa M; Tr; Ng; T và Phẩm cùng vật chứng thu giữ về trụ sở Công an huyện Phú Bình để điều tra làm rõ

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Nguyễn Văn M; Trần Văn Tr ; Đỗ Đăng Ng; Hoàng Đức T và Hoàng Văn Ph đều khai nhận: Vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 18/04/2019, Trung; M; Ng cùng đi đến nhà con trai của M là Nguyễn Văn Trg ở tại Tổ dân phố ĐK, thị trấn HS, huyện PB sau đó cả ba ngồi đánh bạc dưới hình thức đánh ba cây sát phạt nhau bằng tiền, đánh được một lúc thì có T và Ph ở thị trấn HS, huyện PB đến ngồi tham gia đánh bạc cùng. Khi đến chỗ đánh bạc Tr khai mang theo

số tiền 4.400.000đồng; Ng khai có khoảng hơn 150.000 đồng; M khai có khoảng hơn 50.000 đồng; T khai có khoảng hơn 120.000 đồng; Phẩm khai có khoảng hơn 30.000 đồng. Khi tất cả đang đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền thì bị tổ công tác Công an huyện Phú Bình đến bắt quả tang, thu giữ cùng vật chứng như đã nêu trên.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 110/2019/HSST ngày 29 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên đã xét xử và quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn M, Trần Văn Tr, Đỗ Đăng Ng, Hoàng Đức T, Hoàng Văn Ph phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng: khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án. (Được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 18/04/2019 đến ngày 27/ 04/2019). Phạt bổ sung Nguyễn Văn M 10.000.000đ (mười triệu đồng) nộp Ngân sách Nhà Nước.

Áp dụng: khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Đức T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án (Được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 18/04/2019 đến ngày 27/ 04/2019). Phạt bổ sung Hoàng Đức T 10.000.000đ (mười triệu đồng) nộp Ngân sách Nhà Nước.

Bản án còn xử phạt Trần Văn Tr 06(sáu) tháng tù, Đỗ Đăng Ng 06(sáu) tháng tù, Hoàng Văn Ph 06 (sáu) tháng tù và phạt bổ sung mỗi bị cáo 10.000.000đ sung quỹ nhà nước.

Ngoài ra bản án còn quyết định xử lý vật chứng, buộc các bị cáo chịu án phí sơ thẩm và thông báo quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 06/9/2019 bị cáo Nguyễn Văn M kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo và xin miễn hình phạt bổ sung. Tại phiên tòa bị cáo thay đổi nội dung kháng cáo không xin miễn hình phạt bổ sung.

Ngày 11/9/2019 bị cáo Hoàng Đức T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Phần kết luận tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tóm tắt nội dung vụ án, phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo các vấn đề liên quan đến kháng cáo của bị cáo M và bị cáo T. Đại diện Viện kiểm sát xác định: Bị cáo M và bị cáo T đều có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy xét thấy không cần phải bắt hai bị cáo chấp hành hình phạt tù cũng đủ sức răn đe và phòng ngừa chung. Tòa án cấp sơ thẩm buộc các

bị cáo chấp hành hình phạt tù là có phần nghiêm khắc, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo M và bị cáo T cũng đã tự nguyện nộp đầy đủ và tiền phạt án phí theo bản án sơ thẩm đã tuyên. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn M, Hoàng Đức T sửa bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên, giữ nguyên mức án nhưng cho các bị cáo hưởng án treo, gia đình bị cáo M là hộ cận nghèo nên bị cáo được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Cả hai bị cáo không tranh tụng gì, lời nói sau cùng bị cáo M và bị cáo T xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn M, Hoàng Đức T làm trong hạn luật định được đưa ra xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Bị cáo Nguyễn Văn M, Hoàng Đức T khai nhận: Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 18/04/2019, tại nhà ở của anh Nguyễn Văn Trg, Tổ dân phố ĐK, thị trấn HS, huyện PB, các bị cáo Nguyễn Văn M, Trần Văn Tr, Đỗ Đăng Ng, Hoàng Đức T, Hoàng Văn Ph đã có hành vi đánh bạc mục đích được thua bằng tiền. Các bị cáo đang đánh bạc đến 21 giờ 45 phút cùng ngày thì bị tổ công tác của Công an huyện Phú Bình bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc số tiền là: 5.300.000 đồng (năm triệu, ba trăm nghìn đồng).

Với hành vi trên Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn M và bị cáo Hoàng Đức T thấy rằng: Cả hai bị cáo đều có nhân thân tốt không có tiền án, tiền sự, đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải. Sau khi xét xử sơ thẩm cả hai bị cáo đã thi hành xong khoản tiền phạt bổ sung và án phí theo bản án sơ thẩm đã tuyên điều đó thể hiện ý thức chấp hành pháp luật của các bị cáo. Các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng được chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận đề nghị xem xét giải quyết cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương. Do vậy cả hai bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, các bị cáo thực hiện hành vi do bột phát, không có tổ chức. Căn cứ vào Nghị quyết số 02/2018/NQ – HĐTPTANDTC ngày 15/5/2018 thấy có đủ căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn M, Hoàng Đức T cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

[4] Tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo M thay đổi nội dung đơn kháng cáo chỉ xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo không xin miễn hình phạt bổ sung đây là nguyện vọng của bị cáo và phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xét nội dung kháng cáo xin miễn hình phạt bổ sung của bị cáo M.

[5] Kháng cáo của hại bị cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo M có xác nhận thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo của địa phương theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Tòa án thì bị cáo thuộc trường hợp được miễn án phí nhưng Tòa án cấp sơ thẩm buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm là chưa đúng vì vậy cấp phúc thẩm cần sửa về phần án phí sơ thẩm đối với bị cáo M.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xét lại.

[6] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn M, Hoàng Đức T. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 110/2019/HSST ngày 29 tháng 8 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn M, Hoàng Đức T phạm tội " Đánh bạc".

2. Áp dụng: khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Văn M 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

- Bị cáo Hoàng Đức T 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn M, Hoàng Đức T cho UBND thị trấn HS, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND thị trấn HS giám sát và giáo dục các bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 69 luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Ghi nhận bị cáo Nguyễn Văn M, Hoàng Đức T đã nộp khoản tiền phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên. Bị cáo T nộp số tiền 10.200.000đ (mười triệu hai trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0010744 ngày 17/10/2019. Bị cáo M nộp số tiền 10.200.000đ (mười triệu hai trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0010743 ngày 17/10/2019.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14. Bị cáo Nguyễn Văn M, Hoàng Đức T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo M, bị cáo M được trả lại 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm đã nộp theo biên biên lai số 0010743 ngày 17/10/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh; Sở TP;
- TAND huyện Phú Bình;
- VKSND huyện Phú Bình;
- Công an huyện Phú Bình;
- THADS huyện Phú Bình;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

đã ký

Đỗ Anh Dân